

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2022/HSST.
Ngày: 28-12-2022.

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Cường.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Cao Thị Trinh.

2. Ông Nguyễn Văn Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Đ: bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 28-12-2022, tại trụ sở TAND huyện Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/HSST ngày 15-11-2022 đối với các bị cáo:

1/ Lê Viết H, sinh năm: 1991.

Trú tại: ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lê Viết L và bà Nguyễn Thị C.

B/c có vợ Nguyễn Thị Th và 02 người con (lớn sn 2017, nhỏ sn 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nh thân: Ngày 22-6-2020, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 23 tháng 9 năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20-6-2022 – có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thế A (Hùng), sinh năm: 1980.

Trú tại: 11/13 Mạc Thanh Đạm, kp H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Thị Ngọc M.

B/c có vợ Nguyễn Thị S và 02 người con (lớn sn 2005, nhỏ sn 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20-6-2022 – có mặt tại phiên tòa.

3/ Huỳnh Đức C, sinh năm: 1996.

Trú tại: tổ 10 ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh BR-VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Công Nh.

Con ông Huỳnh Đức D và bà Võ Thị H.

B/c có vợ Trần Thị Thủy Q và 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21-7-2022, Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đóng phạt xong ngày 26-8-2022.

Nh thân: Ngày 04-10-2019, bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã đóng phạt ngày 16-01-2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-6-2022 – có mặt tại phiên tòa.

4/ Bùi Trung Q, sinh năm: 2003.

Trú tại: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh BR-VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Bùi Văn T và bà Đoàn Thị Bích T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-6-2022 – có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thị T, sinh năm 1993 (Có mặt).

Trú tại: ấp A, xã L, huyện Đ.

+ Đoàn Thị Bích M, sinh năm 1991 (Có mặt).

Trú tại: ấp P, xã P, huyện Đ.

+ Trần Thị Thùy Q, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: khu phố Ph, thị trấn Đ, huyện Đ.

- Người làm chứng:

+ ông Cao Ngọc H, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp T, xã Ph, huyện Đ.

+ ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp A, xã L, huyện Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20-6-2022, tổ công tác thuộc Công an huyện Đ và Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính tại chòi nuôi tôm của Lê Viết H thuộc ấp A, xã L, huyện Đ bắt quả tang 04 đối tượng gồm: Lê Viết H, Huỳnh Đức C, Bùi Trung Q và Đỗ Quốc N (sinh năm: 2000; trú ấp Cây Cám, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đang có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại chòi của H nên lực lượng Công an đã lập biên bản.

Tang vật thu giữ tại chòi của H gồm: 01 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (H khai là ma túy tổng hợp); 01 nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm chai nhựa màu trắng bên trên nắp chai nhựa có 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh.

Ngoài ra, thu giữ của Lê Viết H 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng (imei1: 864415059898291, imei2: 864415059898283) kèm theo sim số 0794467065 có số seri: 8401210833733374 và 01 xe ô tô hiệu Suzuki màu trắng biển số 72A-387.61.

Thu giữ của Huỳnh Đức C 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 màu xanh (imei1: 354895100089882/01; imei2: 354896100089880/01) và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển số 72H1-200.26.

Thu giữ của Bùi Trung Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen (imei1: 353317/09/523599/01, imei2: 353318/09/523599/9).

Thu giữ của Nguyễn Thế A 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng (imei1: 356803088284440/80) kèm theo sim số 0909416134 có số seri: 8401210650698489.

Thu giữ của Đỗ Quốc N 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh (imei1: 867990053516526, imei2: 867990055416527) và 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đen chưa có biển số.

Qua điều tra xác định:

Khoảng 10 giờ, ngày 20-06-2022 các đối tượng Huỳnh Đức C, Bùi Trung Q, Đỗ Quốc N, Cao Ngọc H (sinh năm: 2002, trú ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) và Đặng Bích T (sinh ngày: 05-4-2004; trú đường Bình Giã, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đến dùng bữa của Lê Viết H thuộc ấp A, xã L, huyện Đ để uống bia. Đến nơi, C đưa tiền cho Nh đi mua mồi rồi C đi vào chòi của H và C nhìn thấy một cái “nỏ” thủy tinh dùng sử dụng ma túy đá nên cầm lên xem. Thấy vậy, H nói “hết rồi, trên xe còn miếng”. Sau đó H và C cùng lên xe ô tô hiệu Suzuki màu trắng biển số 72A-387.61 của H, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm chai nhựa màu trắng bên trên nắp chai nhựa có 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh) có sẵn trên xe châm lửa hút 02 hơi rồi đưa cho C, C cũng hút 02 hơi ma túy. Do ma túy trong chai nhựa còn ít nên H mới gọi điện thoại cho Nguyễn Thế A (tên thường gọi là Hùng) nhờ Thế A mua lưới bắt chim và mua giùm 300.000đ ma túy đem qua dùng của H để cùng nhau sử dụng, Thế A đồng ý.

Đến khoảng gần 13 giờ cùng ngày, khi H, C và các bạn của C đang uống bia thì Thế A đến uống cùng. Khi uống hết hai lon bia, Thế A lấy ra 01 gói ma túy đã mua đưa cho H. H cầm gói ma túy trên tay rồi tung lên xuống 02, 03 lần và nói “hàng nè” mục đích khoe với C và các bạn của C là H có ma túy, H nói Quý lên xe ô tô của H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đem đến đưa cho H. Sau đó H nói “Ai chơi thì lên chòi chơi, ai không chơi thì thôi không có ép”. Khi H nói xong thì C có nói: “Ai muốn chơi thì lên chòi chơi”, xong H cùng Thế A lên chòi canh dùng bữa của để sử dụng ma túy, trên đường đi lên chòi canh, H đưa gói ma túy lại cho Thế A cầm, khi vừa vào chòi canh Thế A định bỏ ma túy vào “cóng” thủy tinh để sử dụng nhưng H ngăn lại và nói “trong cóng còn, chơi hết đã”. Sau khi H và Thế A cùng nhau sử dụng hết số ma túy còn lại trong cóng thì H đưa cho Thế A số tiền 500.000đ nói “Tiền hàng nè, anh cứ mua lưới cho em có gì thiếu đủ tính sau”. Lúc này, H có nói vọng xuống “ai chơi thì lên chơi”, nên C có nhắc lại lời của H “ai chơi thì lên chòi chơi”, nghe vậy Hòa và Thủy đi về, C thấy hết mồi nên đưa tiền cho Nh đi mua thêm mồi rồi C cùng Qu đi lên chòi canh.

Khi C vừa lên chòi thì H rời khỏi chòi đi ra ngoài. Lúc này Thế A dùng răng cắn vỏ gói ma túy ra rồi để xuống sàn, C đổ một phần ma túy vào cóng, số ma túy còn lại C đưa lại cho Thế A, Thế A dùng bật lửa hàn kín rồi bỏ vào nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet gói lại để xuống sàn của chòi canh. Thế A và C tự lấy ma túy sử dụng rồi để xuống sàn, Quý vào chòi rồi tự lấy ma túy để sử dụng. Lúc này, Nh đi mua mồi về và lên chòi canh, Qu nói: “Anh tự tiêm hay để em tiêm giúp” (có nghĩa là đốt lên để sử dụng ma túy) và Nh nhờ Qu tiêm giúp nên Qu đốt ma túy lên để cho Nh sử dụng, sau đó C cầm lên hút một hơi nữa thì H gọi điện cho Thế A nói xe ô tô của H bị lún cát nên Thế A, C và Quý cùng đi tìm, phụ H đẩy xe ô tô, Nh ngồi lại canh giữ đồ đạc.

Khoảng 30 phút sau thì H và Thế A về chòi trước, rồi Quý và C về sau. C, Quý, Nh tiếp tục ngồi uống bia. Riêng Thế A ra về, trước khi về Thế A có nói cho

H biết ma túy chưa sử dụng hết bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet gói lại để trong chòi. Lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã L vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ các tang vật, tài sản như vừa nêu trên.

Qua làm việc, Thế A khai nhận khoảng 10 giờ ngày 20-6-2022, H gọi cho Thế A để nhờ mua lưới bắt chim và 300.000đ ma túy để cùng nhau sử dụng, Thế A đồng ý. Thế A điều khiển xe đi đến vòng xoay Phước Bình thuộc xã Phước Tỉnh, huyện L để mua lưới bắt chim nhưng không có, sau đó Thế A gặp người đàn ông tên Huấn (chưa rõ Nh thân, lai lịch) để mua 300.000đ ma túy. Sau khi có ma túy, Thế A điều khiển xe đi qua đèo tôm và đưa ma túy cho H. Tại chòi canh, H đưa cho Thế A 500.000đ và nói “Tiền hàng nè, anh cứ mua lưới cho em có gì thiếu đủ tính sau”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, các đối tượng Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Qua xét nghiệm, H, Thế A, C, Qu và Nh đều dương tính với ma túy. Đối với 01 nỏ thủy tinh Công an đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Thế A sử dụng xe đi mua ma túy trong ngày 20-6-2022 là do Thế A mượn của một người bạn tên Trung (không rõ Nh thân, lai lịch) khi về Thế A đã trả xe cho Trung nên Công an không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định số 283/KLGD-PC09-MT ngày 28-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã L, Công an huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Hồ Xuân Sơn, Nguyễn Văn B, Cao Hoài Ân, Phạm Văn Tùng, Đỗ Quốc N, Bùi Trung Q, Lê Viết H, Huỳnh Đức C, gửi đến giám định có khối lượng là 0,7214 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Xử lý tài sản, tang vật của vụ án.

Ngày 23-8-2022, qua điều tra xác minh Công an huyện Đ đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:

Trả cho bà Nguyễn Thị T (sinh năm: 1993 - là vợ của H) 01 xe ô tô hiệu Suzuki màu trắng biển số 72A-387.61.

Trả cho bà Trần Thị Thuỳ Q (sinh năm: 1995- là vợ của C) 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 màu xanh (imei1: 354895100089882/01; imei2: 354896100089880/01) và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển số 72H1-200.26.

Trả cho bà Đoàn Thị Bích M (sinh năm: 1991; trú ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu - là di của Qu) 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen (imei1: 353317/09/523599/01, imei2: 353318/09/523599/9).

Trả cho Đỗ Quốc N 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh (imei1: 867990053516526, imei2: 867990055416527) và 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đen chưa có biển số.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển 01 phong bì màu trắng số 283 ngày 28/6/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai; Thượng tá Nguyễn Đức Thọ - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm chai nhựa màu trắng bên trên nắp chai nhựa có 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh; 01 nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng (imei1: 864415059898291, imei2: 864415059898283) kèm theo sim số 0794467065 có số seri: 8401210833733374 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng (imei1: 356803088284440/80) kèm theo sim số 0909416134 có số seri: 8401210650698489 đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để tạm giữ chờ xử lý.

Do Cao Ngọc H và Đặng Bích T không sử dụng ma túy và không tham gia vào việc tổ chức sử dụng ma túy nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với Hoà và Thuỷ.

Đỗ Quốc N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10-10-2022, Nh bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người tên Huân (chưa rõ Nh thân, lai lịch đã bán ma túy cho Thế A), Cơ quan điều tra Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 14-11-2022 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Đ đã truy tố các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự; các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 02 Điều 255 BLHS; các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 01 Điều 249 BLHS và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 xử phạt các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A với mức án như sau:

Lê Viết H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Nguyễn Thế A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 xử phạt các bị cáo Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q với mức án như sau:

Huỳnh Đức C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Bùi Trung Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS xử phạt các b/c Lê Viết H và Nguyễn Thế A với mức án như sau:

Lê Viết H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Nguyễn Thế A từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội xử phạt b/c Lê Viết H với mức án từ 08 năm đến 08 năm 09 tháng tù và b/c Nguyễn Thế A với mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù.

Còn các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho các b/c được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về lo phụng dưỡng gia đình và làm người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Vào khoảng 10 giờ, ngày 20-6-2022 Huỳnh Đức C, Bùi Trung Q, Đỗ Quốc N, Cao Ngọc H và Đặng Bích T đến dùng bữa của Lê Viết H để uống bia. Đến nơi, C và H lên xe ô tô hiệu Suzuki biển số 72A-387.61 của H rồi H lấy ma túy có sẵn trên xe châm lửa cho cả 2 cùng sử dụng. Do ma túy còn ít nên H gọi

điện thoại nhờ Nguyễn Thế A mua giùm 300.000đ ma túy đem qua dùng của H để cùng nhau sử dụng và được Thế A đồng ý.

Đến khoảng gần 13 giờ cùng ngày, khi H, C và các bạn của C đang uống bia thì Thế A đến uống cùng và Thế A lấy ra 01 gói ma túy đã mua đưa cho H. Khi nhận gói ma túy H nói “hàng nè” mục đích khoe cho mọi người biết là H có ma túy, sau đó H nói Quý lên xe ô tô của H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đem đến đưa cho H để cầm đi lên chòi. Khi đi H nói “Ai chơi thì lên chòi chơi, ai không chơi thì thôi không ép”. Khi H nói xong C nói tiếp “Ai muốn chơi thì lên chòi chơi”, xong H cùng Thế A lên chòi canh dùng nuôi tôm để sử dụng ma túy, trên đường đi lên chòi canh, H đưa gói ma túy lại cho Thế A cầm, khi vừa vào chòi canh Thế A định bỏ ma túy vào “cóng” thủy tinh để sử dụng nhưng H ngăn lại và nói “trong cóng còn, chơi hết đã”. Sau khi H và Thế A cùng nhau sử dụng hết số ma túy còn lại trong cóng thì H có nói vọng xuống “ai chơi thì lên chơi”, nên C có nhắc lại lời của H “ai chơi thì lên chòi chơi”, nghe vậy Hòa và Thủy đi về còn C và Qu cùng đi lên chòi canh.

Khi C vừa lên chòi thì H đi ra ngoài còn Thế A dùng răng cắn vỏ bọc gói ma túy ra rồi để xuống sàn và kêu C đổ một phần ma túy vào cóng, số ma túy còn lại C đưa cho Thế A bỏ vào nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet gói lại để xuống sàn rồi cùng với C và Quý sử dụng ma túy. Lúc này, Nh đi vào chòi canh, Qu nói: “Anh tự tiêm hay để em tiêm giúp” và Nh nhờ Qu tiêm giúp nên Qu đốt ma túy lên để cho Nh sử dụng, sau đó C cầm lên hút một hơi nữa thì H gọi điện cho Thế A nói xe ô tô của H bị lún cát nên Thế A, C và Quý cùng đi tìm, phụ H đẩy xe ô tô còn Nh ngồi tại chòi.

Khoảng 30 phút sau thì H và Thế A quay về chòi trước, rồi Quý và C về sau. C, Quý, Nh tiếp tục ngồi uống bia. Riêng Thế A ra về, trước khi về Thế A có nói cho H biết ma túy chưa sử dụng hết bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet gói lại để trong chòi. Cùng lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã L vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Trên cơ sở đó, VKSND huyện Đ truy tố các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều 255 BLHS và các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều 249 BLHS.

Trong vụ án này các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q cùng nhau tham gia tổ chức thực hiện việc sử dụng ma túy nên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Đối với 2 người trở lên” theo điểm b khoản 02 Điều 255 BLHS. Đối với các b/c Lê Viết H, Nguyễn Thế A có hành vi H nhờ Thế A mua ma túy về để cùng sử dụng, sau khi sử dụng xong số ma túy còn lại có trọng lượng 0,7214 gam Thế A gói lại và nói cho H biết nơi cất giấu nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 01 Điều 249 BLHS. Vì vậy VKS ND huyện Đ truy tố các b/c

Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của các b/c là nguy hiểm vì đã xâm phạm đến an ninh xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; các b/c là người trưởng thành, có nhận thức, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn mà dính vào chất gây nghiện làm cho bản thân lệ thuộc vào nó. Hành vi đó không những làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của các b/c và những người bị kéo theo tệ nạn này. Vì thế cần pH áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các b/c nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Để có cơ sở lượng hình đối với các b/c, cần đánh giá vai trò, mức độ tham gia của từng b/c trong vụ án:

- Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

+ B/c H là người gọi nhờ Thế A mua ma túy, sau khi nhận được ma túy H lên tiếng báo cho mọi người biết đã có ma túy và cũng là người kêu Quý ra xe của mình lấy bộ dụng cụ để Thế A, C, Qu và Nh cùng sử dụng.

+ B/c Thế A là người mua ma túy đem đến cho H và tại chòi canh Thế A cắn vỏ bao ma túy ra để cho C, Quý, Nh cùng sử dụng.

+ B/c C kêu gọi “ai chơi thì lên chơi” và là người lấy gói ma túy đổ vào bộ dụng cụ để cho Thế A, Quý và Nh cùng sử dụng.

+ B/c Qu là người đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy từ xe đưa cho H và là người đốt ma túy trong cống để cho Nh sử dụng.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: B/c H là người chủ động gọi điện thoại nhờ Thế A mua ma túy, sau khi sử dụng Thế A nói cho H biết nơi cất giữ số ma túy còn lại. Còn b/c Thế A được H nhờ mua ma túy nhưng không can ngăn, khi mua về b/c cùng những người khác sử dụng phần còn lại b/c gói vào nắp bao thuốc lá và báo cho b/c H biết nơi cất giữ.

Qua đánh giá trên cho thấy, từng b/c đều có thực hiện công việc nhiệm vụ của mình trong vụ án; hành vi phạm tội của các b/c bộc phát, nhất thời không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên các b/c giữ vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này các b/c không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các b/c phạm tội lần đầu; thật thà khai báo ăn năn hối cải theo điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS; gia đình các b/c H và Thế A có công cách mạng theo quy định tại khoản 02 Điều 51 BLHS. Cho nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các b/c khi lượng hình.

Đối với Đỗ Quốc N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10-10-2022, Nh bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng:

+ 01 phong bì màu trắng số 283 ngày 28/6/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai; Thượng tá Nguyễn Đức Thọ - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm chai nhựa màu trắng bên trên nắp chai nhựa có 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh; 01 nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet là công cụ để các b/c thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Sim điện thoại số 0794467065 có số seri: 8401210833733374 của b/c H và sim số 0909416134 có số seri: 8401210650698489 của b/c Thế A dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng (imei1: 864415059898291, imei2: 864415059898283) của b/c H dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng (imei1: 356803088284440/80) của b/c Thế A dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các b/c.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố:

+ Các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Các bị cáo Lê Viết H và Nguyễn Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS:

Phạt b/c Lê Viết H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Phạt b/c Nguyễn Thế A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

3/ Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS:

Phạt b/c Huỳnh Đức C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30-6-2022.

Phạt b/c Bùi Trung Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30-6-2022.

4/ Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 55, 58 BLHS:

- Phạt b/c Lê Viết H 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội b/c Lê Viết H pH chấp hành 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2022.

- Phạt b/c Nguyễn Thế A 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội b/c Nguyễn Thế A pH chấp hành 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2022.

5/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu vàng số 283 ngày 28-6-2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai; Thượng tá Nguyễn Đức Thọ - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng bên trên nắp chai có 01 đoạn ống hút; 01 nỏ thủy tinh; 01 nắp vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0794467065 có số seri: 8401210833733374 và 01 sim số 0909416134 có số seri: 8401210650698489.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng (imei1: 864415059898291, imei2: 864415059898283) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng (imei1: 356803088284440/80).

(Toàn bộ vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang tạm giữ theo biên bản số 10/BB ngày 15-11-2022).

6/ Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các b/c.

7/ Án phí: Các bị cáo Lê Viết H, Nguyễn Thế A, Huỳnh Đức C và Bùi Trung Q mỗi người pH chịu 200.000đ án phí HSST.

8/ Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày (đối với người vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết); Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án Nh dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT.
- VKSND tỉnh BRVT.
- Công an tỉnh BRVT (PV27).
- Công an h Đất Đỏ.
- VKSND h Đất Đỏ.
- Bị cáo + Lưu V phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ.

Lê Quý Cường.